

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành

2. Bà Trần Thị Lê Na

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

HỒ THỊ HỒNG A, sinh ngày 21/02/2000 tại Gia Lai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 12, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc C, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1964; bị cáo có chồng tên Trương Ngọc N, sinh năm 1997 và 02 con, sinh năm 2017 và 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; ngày 10/9/2019 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1996, nơi cư trú: 07 BD, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Làng TK, xã IR, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được

tóm tắt như sau:

Trước tháng 8/2019, Hồ Thị Hồng A sử dụng số điện thoại di động 01274.751.138 lập tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “HA” để mua bán hàng, nhưng sau đó do việc mua bán không hiệu quả nên A không dùng tài khoản Facebook trên nữa. Ngày 21/8/2019, A đăng nhập lại tài khoản Facebook qua số điện thoại trên, thì phát hiện tài khoản được đổi tên là “NTTN”. A đọc nội dung các tin nhắn đến tài khoản “NTTN”, thì biết chủ tài khoản này đang giao dịch bán 02 điện thoại di động (hiệu Iphone 6 và Samsung J7 Prime) cho tài khoản có tên “QV”, số điện thoại 0585.097.029, với trị giá đơn hàng là 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) và tiền vận chuyển là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Chủ tài khoản Facebook “QV” là anh Nguyễn Quang V (sinh năm 1996, trú đường BD, phường HL, TP.P). Lúc này, A nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chủ tài khoản Facebook “QV” bằng cách làm giả hàng để bán. Sáng ngày 23/8/2019, A dùng điện thoại di động số 0373.546.498 gọi đến số điện thoại 0585.097.029 của tài khoản Facebook “QV”, tự xưng là chủ tài khoản Facebook “NTTN”, thì anh V đồng ý mua 02 điện thoại di động như đã thỏa thuận trước đó; A và anh V thống nhất địa điểm giao hàng ở số 40 đường PĐP, TP.P. Sau đó, A lấy 01 tượng heo đất màu đỏ ngời ôm quả bóng sơn màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã bị hỏng, không có pin và vỏ ốp, bỏ vào hộp giấy hình chữ nhật, dùng nilon bao xung quanh, lấy giấy vở học sinh ghi thông tin đặt hàng của anh V với nội dung: “QV. SĐT: 0585097029 Hon đa NL 40 PDP Phường TS. (Thu hộ 3tr900+50k Ship)”, rồi lấy băng keo dán lại. Khoảng 13 giờ ngày 23/8/2019, A điều khiển xe máy biển số 81AR-006.06 đến số 40 đường PĐP, phường TS, TP.P gặp anh V để giao hàng như đã hẹn. Trước khi trả tiền, anh V yêu cầu được kiểm tra hàng nhưng A không đồng ý, nên anh V trả cho A 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) rồi nhận hàng, còn A điều khiển xe máy đi về nhà. Đối với anh V, khi mở gói hàng ra thì biết mình bị lừa, nên ngày 27/8/2019 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P trình báo, giao nộp 01 hộp giấy đã được mở, bên trong có 01 tượng thạch cao hình con heo màu đỏ ôm quả bóng sơn màu xanh, bị sút tai, chân và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, số Imei 351863/05/3400031/9, không có pin, không sử dụng được. Đến ngày 28/8/2019, Hồ Thị Hồng A ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tiền của anh V như nêu trên, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1724, màu đen, bị nứt kính bảo vệ bên ngoài, số Imei: 84034828715, kèm sim số 0373.546.498 cùng với số tiền 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Qua trưng cầu giám định, kết luận chữ viết có nội dung: “QV. SĐT: 0585097029 Hon đa NL 40 PDP Phường TS. (Thu hộ 3tr900+50k Ship)”, trên hộp giấy mà Hồ Thị Hồng A giao cho anh Nguyễn Quang V để lừa đảo, chiếm đoạt của anh V số tiền 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) là do A viết ra.

Tại bản cáo trạng số 175/CT – VKS ngày 18 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Hồ Thị Hồng A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Hồ Thị Hồng A thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến gì Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Hồ Thị Hồng A về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; đề xuất không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*Đầu thú*” và “*Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt*” quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức án tù 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Sau khi Hồ Thị Hồng A đăng nhập vào tài khoản facebook “*NTTN*” biết được thông tin tài khoản này đang giao dịch bán cho tài khoản facebook “*QV*” 02 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và Samsung J7 Prime với giá tiền kèm theo phí vận chuyển là 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng. Với ý định chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Quang V - chủ tài khoản facebook “*QV*”, A chủ động liên lạc, tự mạo nhận là chủ tài khoản facebook “*NTTN*” thống nhất việc mua bán và giao nhận hàng. Khi đạt được thỏa thuận, A lấy 01 tượng heo đất màu đỏ ngồi ôm quả bóng sơn màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã bị hỏng bỏ vào hộp giấy hình chữ nhật giả thành 02 điện thoại di động mà anh V đã đặt mua, bên ngoài hộp ghi thông tin về việc giao hàng và thu tiền sau đó giao hộp này cho anh Nguyễn Quang V để chiếm đoạt số tiền 3.950.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy hành vi của bị cáo Hồ Thị Hồng A đủ

yếu tố cấu thành tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với sự phát triển của khoa học, công nghệ, việc liên lạc mua bán thông qua liên kết facebook ngày càng phổ biến do đó hành vi lợi dụng lỗ hổng trong bảo mật facebook nắm thông tin, mạo nhận chủ tài khoản sau đó làm giả hàng hóa giao cho người mua nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo Hồ Thị Hồng A đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp được Hiến pháp và pháp luật hình sự bảo vệ với mức độ ảnh hưởng rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong dư luận xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng muốn nhanh chóng thu được khoản tiền bất chính đã thúc đẩy bị cáo bất chấp thực hiện hành vi.

Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo và giao nộp số tiền đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả bên cạnh đó người bị hại yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, “*Đầu thú*” và “*Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt*” quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với khung hình phạt không quá 03 năm, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều hơn 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bản thân bị cáo là nữ nuôi hai con nhỏ do đó căn cứ theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo: không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng chế độ án treo cũng đủ cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với ông Trương Văn P là người đã cho Hồ Thị Hồng A mượn xe mô tô biển số 81AR – 006.06 để đi công việc. Khi cho mượn ông P không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự của ông Trương Văn P với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Quang V đã nhận lại đủ số tiền 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 81AR – 006.06 do ông Trương Văn P là chủ sở hữu, cho bị cáo A mượn để đi công việc, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội không liên quan đến ông P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không thu giữ, xử lý xe mô tô trên là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1724, màu đen, bị nứt kính bảo vệ bên ngoài, số Imei 84034828715, kèm sim số 0373.546.498, bị cáo sử dụng điện thoại này làm

phương tiện liên lạc với bị hại Nguyễn Quang V thực hiện hành vi lừa đảo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 tượng heo đất ngôi ôm quả bóng sơn màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung đã bị hỏng, không có pin và vỏ ốp là công cụ bị cáo sử dụng để giả thành điện thoại thực hiện hành vi lừa đảo, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Thị Hồng A.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Hồng A phạm tội “***Lừa đảo chiếm đoạt tài sản***”

Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, Điều 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Hồng A 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Thị Hồng A cho Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện CS, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hồ Thị Hồng A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con heo đất ôm quả bóng màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung bị hỏng (điện thoại không sử dụng được).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1724 màu đen, nút kính bảo vệ bên ngoài, có số Imei 84034828715, kèm theo sim, trên sim có ghi dãy số 8984048008812933897 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Thị Hồng A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy